

Bình Định, ngày tháng năm 2024

GIẤY PHÉP XÂY DỰNG

Số: _____/GPXD

1. Cấp cho: Công ty Trách nhiệm hữu hạn Ban Mai.

- Người đại diện: Đặng Thanh Hải Chức vụ: Giám đốc.

- Địa chỉ liên hệ: Thôn Chánh Oai, xã Cát Hải, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

2. Được phép xây dựng: Các công trình giao thông và hạ tầng kỹ thuật trong phần diện tích 253.890,5m² đã được UBND tỉnh Bình Định cho Công ty TNHH Ban Mai thuê đất tại các Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 23/6/2016, số 3005/QĐ-UBND ngày 28/7/2020 và 1406/QĐ-UBND ngày 27/4/2023; Giấy chứng nhận số CD 367313 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 22/8/2016, Số vào sổ cấp GCN: CT04646 và Giấy chứng nhận số ĐĐ 509935 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 11/10/2023, Số vào sổ cấp GCN: CT18101.

- Theo thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở hạng mục: Công trình giao thông và hạ tầng kỹ thuật thuộc dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch sinh thái Ban Mai do Liên danh Công ty TNHH Tư vấn thiết kế xây dựng RFR Pháp Việt, Công ty cổ phần Đầu tư – Xây dựng – Xây lắp cơ điện lạnh Bảo Nguyên và Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư xây dựng Phúc Anh lập; chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức như sau:

+ Công ty TNHH Tư vấn thiết kế xây dựng RFR Pháp Việt: Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số: HAN-00006819 do Sở Xây dựng thành phố Hà Nội cấp ngày 21/12/2021, lĩnh vực hoạt động thiết kế, thẩm tra thiết kế công trình hạ tầng kỹ thuật, công nghiệp nhẹ hạng II, chứng chỉ có hiệu lực đến ngày 12/05/2030; chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00006819 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng cấp ngày 23/11/2018, lĩnh vực hoạt động thiết kế xây dựng công trình dân dụng Hạng I, có giá trị đến ngày 23/11/2028.

+ Công ty cổ phần Đầu tư – Xây dựng – Xây lắp cơ điện lạnh Bảo Nguyên: Chứng chỉ năng lực hoạt động số HAP - 000046287 do Sở Xây dựng Hải Phòng cấp ngày 28/9/2020 được phép hoạt động trong lĩnh vực thiết kế, thẩm tra thiết kế công trình đường dân dụng, công nghiệp (nhẹ, đường dây và trạm biến áp) hạng III, chứng chỉ có hiệu lực đến ngày 28/9/2030; Giấy phép hoạt động Điện lực số 178/GP-SCT do Sở Công Thương thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 28/5/2021.

+ Công ty cổ phần Tư vấn đầu tư xây dựng Phúc Anh: Có chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAN-00022030 do Sở Xây dựng thành phố Hà Nội cấp ngày 12/4/2022, được phép hoạt động trong lĩnh vực thiết kế, thẩm tra thiết kế công trình Giao thông (Cầu, đường bộ) hạng III, chứng chỉ có hiệu lực đến ngày 06/4/2032; số HAN-00022030 do Sở Xây dựng thành phố Hà Nội cấp ngày 07/11/2019, được phép hoạt động trong lĩnh vực thiết kế, thẩm tra thiết kế công trình Giao thông (Cảng- đường thủy) hạng II, chứng chỉ có hiệu lực đến ngày 07/11/2029.

- Chủ nhiệm, chủ trì thiết kế:

+ Chủ trì thiết kế san lấp mặt bằng, đường giao thông: Ông Ngô Ngọc Quang, có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số HCM-00078580 do Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 29/11/2024, lĩnh vực hành nghề thiết kế xây dựng công trình giao thông (đường bộ), hạng II, chứng chỉ có hiệu lực đến ngày 28/11/2024.

+ Chủ trì thiết kế thoát nước mưa: Bà Nguyễn Thị Hải Yến, có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00110979 do Cục công tác phía Nam - Bộ Xây dựng cấp ngày 14/02/2022, lĩnh vực hành nghề thiết kế cấp, thoát nước công trình, hạng I, chứng chỉ có hiệu lực đến ngày 14/02/2027.

+ Chủ trì thiết kế thoát nước thải, cấp nước: Bà Phạm Diệp Thanh Trúc, có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00064095 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng cấp ngày 09/7/2019; lĩnh vực hành nghề thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật, hạng I, chứng chỉ có hiệu lực đến ngày 09/7/2024.

+ Chủ trì thiết kế cấp điện, thông tin liên lạc: Nguyễn Thanh Tùng, có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số HCM-00099063 do Sở Xây Dựng TP. Hồ Chí Minh cấp, có giá trị đến ngày 07/08/2020; lĩnh vực hành nghề thiết kế điện công trình đường dây và trạm biến áp, hạng II, chứng chỉ có hiệu lực đến ngày 07/08/2025.

+ Chủ trì thiết kế hệ thống kè: Nguyễn Xuân Mạnh, chứng chỉ hành nghề số HCM-00016435 do Sở Xây dựng thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 25/5/2020, lĩnh vực hành nghề thiết kế xây dựng công trình giao thông (cảng hàng hải, đường thủy nội địa), hạng II, chứng chỉ có hiệu lực đến ngày 21/5/2025.

+ Chủ trì thiết kế cầu: Ông Nguyễn Trần Hải Dương, có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số HCD-00025950 do Hội Khoa học kỹ thuật Cầu Đường Việt Nam cấp ngày 02/12/2020, lĩnh vực hành nghề thiết kế xây dựng công trình giao thông, hạng II, chứng chỉ có hiệu lực đến ngày 02/12/2025;

- Đơn vị thẩm tra thiết kế: Liên Danh Công ty TNHH Tư vấn Đại học Xây Dựng và Công ty Cổ phần IDT Việt Nam và Công ty Cổ phần Điện Lực Sông Hồng, chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng của tổ chức như sau:

+ Công ty TNHH Tư vấn Đại học Xây Dựng (CCU): Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00001932 ngày 12/3/2019 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng cấp, lĩnh vực hoạt động thẩm tra thiết kế xây

dựng công trình Giao thông (cầu, đường bộ, Cảng đường thủy) hạng I; thiết kế xây dựng công trình Hạ tầng kỹ thuật (trừ công trình xử lý chất thải rắn) hạng I, chứng chỉ có hiệu lực đến ngày 21/6/2027.

+ Công ty Cổ phần IDT Việt Nam: Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAN-00006812 do Sở Xây Dựng Hà Nội cấp ngày 07/07/2023, lĩnh vực hoạt động xây dựng thiết kế, thẩm tra TK/Giao thông (Cầu, đường bộ) hạng III; Thiết kế, thẩm tra TK/Hạ tầng kỹ thuật hạng III, chứng chỉ có hiệu lực đến ngày 05/07/2033.

+ Công ty Cổ phần Điện Lực Sông Hồng: Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số HAN-00002748 do Sở Xây Dựng Hà Nội cấp ngày 05/8/2022, lĩnh vực hoạt động thiết kế, thẩm tra TK/Công nghiệp (đường dây & TBA) hạng II, chứng chỉ có hiệu lực đến ngày 02/06/2032.

- Chủ trì thẩm tra thiết kế:

+ Chủ trì thẩm tra đường giao thông, san nền, cầu giao thông: Ông Dương Vũ Tùng, có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00030957 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng cấp ngày 29/12/2022; lĩnh vực hành nghề thiết kế xây dựng công trình giao thông (cầu-hầm) hạng I, thiết kế xây dựng công trình giao thông (đường bộ), hạng I, chứng chỉ có hiệu lực đến ngày 29/12/2027.

+ Chủ trì thẩm tra cấp, thoát nước: Nguyễn Tuấn Dũng, có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00016229 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng cấp ngày 01/02/2023, lĩnh vực hành nghề thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp nước, thoát nước) hạng I, chứng chỉ hiệu lực đến ngày 01/02/2028.

+ Chủ trì thẩm tra đường dây TBA: Ông Phạm Thành Công, có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số HAN-00028993 do Sở Xây Dựng Hà Nội cấp 19/5/2020, lĩnh vực hành nghề thiết kế điện công trình đường dây và trạm biến áp đến 110kV hạng II, chứng chỉ có hiệu lực đến ngày 19/05/2025.

+ Chủ trì Thẩm tra Điện - Điện nhẹ: Ông Nguyễn Xuân Tri, có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00093936 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng cấp ngày 26/6/2020, lĩnh vực hành nghề thiết kế cơ – điện công trình hạng I, chứng chỉ có hiệu lực đến ngày 26/6/2025.

+ Chủ trì thẩm tra hạng mục Kè: Ông Nguyễn Quang Tạo, có chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng số BXD-00003586 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng - Bộ Xây dựng cấp ngày 17/6/2022, lĩnh vực hành nghề thiết kế xây dựng công trình giao thông (đường thủy nội địa – hàng hải) hạng I, thiết kế kết cấu công trình hạng I, chứng chỉ có hiệu lực đến ngày 17/6/2027.

- Đơn vị thẩm định thiết kế cơ sở dự án: Sở Xây dựng Bình Định.

- Gồm các nội dung sau đây:

2.1. Vị trí xây dựng: Xã Cát Hải, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

2.2. Các công trình được phép xây dựng: San lấp mặt bằng, đường giao thông, hệ thống thoát nước mưa, hệ thống thoát nước thải, hệ thống cấp nước sinh hoạt và phòng cháy chữa cháy, hệ thống cấp điện, hệ thống thông tin liên lạc nằm trong phạm vi diện tích đất 253.890,5m² đã được UBND tỉnh cho thuê đất, cụ thể:

a) San nền: Cao độ thiết kế san nền cao nhất +5,00m, cao độ thiết kế san nền thấp nhất +3,50m. Độ dốc san nền theo hướng từ Nam ra Bắc và từ Tây sang Đông.

b) Đường giao thông, bãi đỗ xe:

- Xây dựng các tuyến đường giao thông như sau:

+ Đường loại 1 gồm N1, N2, N3, N4, N5.2 (cuối tuyến), N6, N7, N8, N9, N11, N13, N15, N16 (đầu tuyến), N17 (đầu tuyến), N18 (đầu tuyến), N20, N21(đầu tuyến), N22, N24, N25 (giữa tuyến), có chiều rộng nền đường $B_n = B_{vh} + B_m + B_{vh} = 1,0m + 3,5m + 1,0m = 5,5m$.

+ Đường loại 1, N5 (ngoài phạm vi cầu), có chiều rộng nền đường $B_n = B_{vh} + B_m + B_{dpc} + B_m + B_{vh} = 2,5m + 6,5m + 1,5m + 6,5m + 1,0m = 18,0m$.

+ Đường loại 1, N5.1, có chiều rộng nền đường $B_n = B_{vh} + B_m + B_{vh} = 1,0m + 3,6m + 1,0m = 5,6m$.

+ Đường loại 1, N5.2 (đầu tuyến), có chiều rộng nền đường $B_n = B_{vh} + B_m + B_{vh} = 1,0m + 7,0m + 1,0m = 9,0m$.

+ Đường loại 2, N5.3, có chiều rộng nền đường $B_n = B_{vh} + B_m + B_{vh} = 0m + 6,0m + 0m = 6,0m$.

+ Đường loại 2 gồm N10, N12, N14, N16, N17, N18 (cuối tuyến), N19, N21, N23, N25 (đầu tuyến và cuối tuyến), N26, N27, N28, N29, N30, N31, N32, có chiều rộng nền đường $B_n = B_{vh} + B_m + B_{vh} = 1,0m + 3,5m + 1,0m = 5,5m$.

- Kết cấu đường bê tông xi măng, mặt đường hoàn thiện lát đá hoặc bê tông rửa. Đường loại 1 có kết cấu đảm bảo tải trọng xe phòng cháy chữa cháy hoạt động, đường loại 2 phục vụ giao thông nội bộ xe điện hoạt động.

- Kết cấu vỉa hè, bó vỉa, dải phân cách:

+ Kết cấu bó vỉa bằng bê tông đá 1x2 M250, kích thước bxxh= 17x20cm, đặt trên lớp móng Bê tông lót đá 1x2 M150 dày 5cm.

+ Kết cấu dải phân cách bằng bê tông đá 1x2 M250, kích thước bxxh= 20x40cm, vát góc 2 cm đặt trên lớp móng bê tông lót đá 1x2 M150 dày 5cm.

+ Bó nền bằng bê tông đá 1x2 M250, bxxh=10x15cm đặt trên lớp lót bê tông đá 1x2 M150 dày 5cm.

- An toàn giao thông: Hệ thống biển báo và vạch sơn đường được bố trí theo Quy chuẩn quốc gia về báo hiệu đường bộ QCVN 41:2019/BGTVT.

- Hồ trồng cây: Bố trí dọc theo vỉa hè với kích thước 0,7x0,7m, chiều sâu 0,8m, được lấp đầy bởi đất chọn lọc và phân hữu cơ. Khoảng cách trung bình 8-15m/cây.

- Tường chắn đất: Xây dựng tại khu vực mái taluy dương dọc các tuyến đường phía Nam, khu vực địa hình đồi bằng đá hộc xây vữa M150 nằm trên lớp bê tông lót M100 dày 10cm với chiều cao thay đổi từ $H_{min}=0,55m$ đến $H_{max}=3,29m$, tổng chiều dài=4538,06m. Bố trí hệ thống thoát nước sau lưng tường chắn; rãnh đỉnh tại đỉnh tường chắn và tầng lọc ngược.

- Ram dốc: Xây dựng tại khu vực khách sạn, căn hộ du lịch, kết nối đường N5.2 với tầng 2 khách sạn, căn hộ du lịch và đường N1 với chiều dài 101,42m.

c) Thoát nước mưa:

- Xây dựng hệ thống thoát nước mưa đi riêng hoàn toàn với mạng lưới thoát nước thải.

- Xây dựng hệ thống các mương bê tông cốt thép B300mm (L=5.529,65m), B400mm (L=744,38m), B500mm (L=199,96m), B600mm (L=31,44m), B1000mm (L=110,20m) bằng bê tông cốt thép đá 1x2, B20 (M250) dày 15cm, (riêng mương B1000mm dày 20cm) trên lớp bê tông móng đá 1x2, B12.5 (M150) và hệ thống cống ngầm BTCT D600mm (L=121,54m) dọc các tuyến đường nội bộ để thu gom toàn bộ nước mưa chảy tràn, sau đó thoát ra các suối hiện trạng trong dự án.

- Hồ thu nước tại mương: Bằng bê tông cốt thép đá 1x2, B20 (M250) dày 15cm, nắp đan bằng bê tông cốt thép B20 (M250) dày 5cm đối với tấm đan nằm trên vỉa hè, dày 10cm dùng cho đoạn mương trên đường.

- Hồ ga công: Bằng bê tông cốt thép đá 1x2, B20 (M250) dày 15cm, trên lớp móng bê tông đá 1x2 B12.5 (M150) dày 10cm, nắp bằng bê tông cốt thép B20 (M250) dày 6cm.

- Xây dựng tuyến cống hộp đôi thoát nước 2x2,5mx2,5m, dài 78,78m, bằng bê tông đá 1x2, B20 (M250), chiều dày thành 0,25m, đặt trên lớp móng bê tông lót đá 1x2, B12.5 (M150).

d) Hệ thống thoát nước thải:

- Hệ thống thoát nước thải sinh hoạt thiết kế đi riêng với hệ thống thoát nước mưa.

- Xây dựng tuyến cống nhựa HDPE D200 L=5.302,38m, D300 L=365,4m để thu gom nước thải về 02 trạm xử lý nước thải có tổng công suất 998 m³/ngày đêm, cụ thể: Trạm xử lý số 01 có công suất 545 m³/ngày.đêm, trạm xử lý số 2 có công suất 453 m³/ngày.đêm.

- Xây dựng hệ thống ga thu, kết hợp thăm, kết cấu bê tông B20 (M250) đá 1x2, lót đáy bê tông đá 1x2 B12.5 (M150) và nắp đan bằng BTCT dày 10 cm tổng cộng 314 hố. Bố trí 05 hố bơm nước thải, mỗi hố bơm với 02 bơm thoát nước. Nắp hố bơm sử dụng nắp gang ngăn mùi.

đ) Hệ thống cấp nước sinh hoạt và PCCC.

- Xây dựng 7.643m đường ống cấp nước sinh hoạt và chữa cháy bằng ống HDPE D160mm (L=760m), HDPE D110mm (L=5138m) và ống HDPE D63mm

(L=1745m); 03 trạm bơm tăng áp và 01 trạm bơm trung tâm; nhà bơm; 01 bể nước sạch 370 m³; 01 bể nước PCCC 390 m³.

- Lắp đặt 39 trụ chữa cháy.

- Nguồn nước cấp chính cho dự án từ hệ thống cấp nước sạch với công suất cung cấp 1.100 m³/ngày; trong ngắn hạn được bổ sung từ nguồn nước ngầm, công suất khai thác 200m³/ngày (gồm 02 giếng khoan trong khu vực Dự án); về lâu dài đầu nối sử dụng hoàn từ nước sạch từ hệ thống cấp nước tập trung.

e) Hệ thống cấp điện và chiếu sáng

- Xây dựng đường dây 22kV đi ngầm, chiều dài tuyến 2.045m, sử dụng cáp 24kV-Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC đường kính 3x240mm², 3x95mm² và 3x50mm².

- Đầu tư 06 trạm biến áp 03 pha với tổng công suất 8420kVA-22/0,4kV, cụ thể: TBA T1 công suất 560 KVA, TBA T2 công suất 1250KVA, TBA T3 công suất 1250 KVA, TBA T4 công suất 630KVA, TBA T5 công suất 4100(2x1250+1600) KVA, TBA T6 công suất 630KVA.

- Xây dựng đường dây 0,4kV đi ngầm, chiều dài tuyến 15.635m, sử dụng cáp 0.6/1kV- Cu/XLPE/PVC/DSTA/PVC, tiết diện từ 25mm² đến 240mm².

- Xây dựng đường dây chiếu sáng đi ngầm, chiều dài tuyến 10.351m, sử dụng cáp CXV 4x25mm², CXV 4x10mm² và CVV 3x2,5mm².

g) Hệ thống thông tin liên lạc:

- Xây dựng hệ thống hồ ga và ống luồn cáp thông tin liên lạc đi ngầm trên vỉa hè chờ đầu nối với nguồn cáp thông tin hiện có đi nổi trên trụ bê tông ly tâm dọc đường ĐT 639.

- Tuyến cáp trực chính, sử dụng tuyến ống luồn cáp HDPE D130/100, L=7.782m; đối với các tuyến cáp thuê bao, sử dụng ống HDPE D40/30, L=2.320m. Đối với hệ thống camera giám sát, sử dụng ống HDPE D65/50, L=3.362m.

- Xây dựng hệ thống hồ ga bằng bê tông B12.5 (M150) đá 1x2, tấm đan bê tông đúc sẵn. Tổng cộng 118 hồ.

h) Hệ thống kè:

- Tuyến kè số 1: Chiều dài 747,82m bằng bê tông cốt thép đá 1x2 chạy dọc theo bờ biển, ngăn cách khu vực dự án và hành lang bảo vệ bờ biển, dạng tường đứng bê tông cốt thép với cao trình đáy chân kè +1,20m, cao trình đỉnh kè +4,00m.

- Tuyến kè số 2: Chiều dài 622,4m, bằng bê tông cốt thép đá 1x2, chạy dọc ranh dự án và kênh hiện hữu, ngăn cách khu vực dự án và khu vực ngoài dự án.

- Tuyến kè số 3 (L=266,17m), tuyến kè số 4 (L=573,25m), tuyến kè số 5 (L=540,99m), tuyến kè số 6 (L=189,37m) chạy dọc kênh trong khu vực dự án; kết cấu bằng bê tông cốt thép đá 1x2.

i) Cầu:

- Cầu số 1 (nằm trên đường N5):

+ Chiều dài cầu là $L_c=39,477m$, gồm 08 dầm dạng superT chiều dài dầm 38,3m bằng BTCT DƯL 50MPa đúc sẵn, chiều cao dầm 175cm, khoảng cách giữa các dầm là 225cm.

+ Lớp phủ mặt cầu gồm: Vật liệu theo Landscape dày 8cm; lớp vữa xi măng M100 dày 2cm; lớp chống thấm dạng phun dày 4mm; bản mặt cầu bằng BTCT 30MPa đổ tại chỗ dày 18cm; lan can bằng thép mạ kẽm nhúng nóng 2 lớp.

+ Kết cấu móng cầu M1, M2: bằng BTCT 30MPa đá 1x2 đổ tại chỗ, móng mỗi móng cầu gồm 36 cọc khoan nhồi đường kính D600, chiều dài mỗi cọc dự kiến 4,5m. Sau móng cầu đặt bản quá độ bằng BTCT đá 1x2, 25MPa dài 6m.

- Cầu nhánh rẽ vào bãi xe (nằm trên đường N5):

+ Chiều dài cầu $L_c = 6,5m$, bằng dầm bản BTCT 30MPa đổ tại chỗ dày 40cm dài 6m.

+ Lớp phủ mặt cầu gồm: Vật liệu theo Landscape dày 8cm; Lớp vữa xi măng M100 dày 2cm; Lớp chống thấm dạng phun dày 4mm; Lan can bằng thép mạ kẽm nhúng nóng 2 lớp.

+ Kết cấu móng M3: Bằng BTCT 30MPa đá 1x2 đổ tại chỗ, móng móng cầu gồm 6 cọc khoan nhồi D600, chiều dài mỗi cọc dự kiến 5,0m.

+ Kết cấu trụ T: bằng BTCT 30MPa đá 1x2 đổ tại chỗ, móng trụ cầu gồm 3 cọc khoan nhồi D600, chiều dài mỗi cọc dự kiến 5,5m.

- Cầu số 2 (nằm trên tuyến đường N8):

+ Chiều dài cầu $L_c=12,9m$, bằng dầm bản BTCT 30MPa đổ tại chỗ dày 45cm dài 12m.

+ Lớp phủ mặt cầu gồm: Vật liệu theo Landscape dày 8cm; lớp vữa xi măng M100 dày 2cm; lớp chống thấm dạng phun dày 4mm; lan can bằng thép mạ kẽm nhúng nóng 2 lớp.

+ Kết cấu móng M1, M2: Bằng BTCT 30MPa đá 1x2 đổ tại chỗ, móng mỗi móng cầu gồm 05 cọc khoan nhồi đường kính D600, chiều dài mỗi cọc dự kiến 5,5m. Sau móng cầu đặt bản quá độ bằng BTCT đá 1x2, 25MPa dài 4m.

- Cầu số 3 (nằm trên tuyến đường N9):

+ Chiều dài cầu $L_c=14,4m$, bằng dầm bản BTCT 30MPa đổ tại chỗ dày 45cm dài 12,4m.

+ Lớp phủ mặt cầu gồm: Vật liệu theo Landscape dày 8cm; lớp vữa xi măng M100 dày 2cm; Lớp chống thấm dạng phun dày 4mm; lan can bằng thép mạ kẽm nhúng nóng 2 lớp.

+ Kết cấu móng M1, M2: Bằng BTCT 30MPa đá 1x2 đổ tại chỗ, móng mỗi móng cầu gồm 05 cọc khoan nhồi đường kính D600, chiều dài mỗi cọc dự kiến 2,0m. Sau móng cầu đặt bản quá độ bằng BTCT đá 1x2, 25MPa dài 4m.

- Cầu số 4 (nằm trên tuyến đường N7 và N9):

+ Chiều dài cầu $L_c=26,1m$, gồm 5 dầm dạng T ngược chiều dài dầm 22m bằng BTCT DƯL 70MPa đúc sẵn, chiều cao dầm 90cm, khoảng cách giữa các dầm là 100cm.

+ Lớp phủ mặt cầu gồm: Vật liệu theo Landscape dày 8cm; lớp vữa xi măng M100 dày 2cm; lớp chống thấm dạng phun dày 4mm; bản mặt cầu bằng BTCT 30MPa đổ tại chỗ dày 18cm; lan can bằng thép mạ kẽm nhúng nóng 2 lớp.

+ Kết cấu móng M1, M2: Bằng BTCT 30MPa đá 1x2 đổ tại chỗ, móng mỗi móng cầu gồm 04 cọc khoan nhồi đường kính D600, chiều dài mỗi cọc dự kiến 3,5 Sau móng cầu đặt bản quá độ bằng BTCT đá 1x2, 25MPa dài 4m.

- Cầu số 5 (nằm trên tuyến đường N7):

+ Chiều dài cầu $L_c=21,9m$, gồm 5 dầm dạng T ngược chiều dài dầm 21m bằng BTCT DƯL 70MPa đúc sẵn, chiều cao dầm 90cm, khoảng cách giữa các dầm là 100cm.

+ Lớp phủ mặt cầu gồm: Vật liệu theo Landscape dày 8cm; lớp vữa xi măng M100 dày 2cm; lớp chống thấm dạng phun dày 4mm; bản mặt cầu bằng BTCT 30MPa đổ tại chỗ dày 18cm; lan can bằng thép mạ kẽm nhúng nóng 2 lớp;

+ Kết cấu móng M1, M2: Bằng BTCT 30MPa đá 1x2 đổ tại chỗ, móng mỗi móng cầu gồm 06 cọc khoan nhồi đường kính D600, chiều dài mỗi cọc dự kiến 2,0m. Sau móng cầu đặt bản quá độ bằng BTCT đá 1x2, 25MPa dài 4m.

3. Giấy tờ về đất đai:

- Quyết định số 2141/QĐ-UBND ngày 23/6/2016 của UBND tỉnh Bình Định về việc cho Công ty TNHH Ban Mai thuê đất xây dựng khu khách sạn nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch sinh thái tại xã Cát Hải.

- Quyết định số 3005/QĐ-UBND ngày 28/7/2020 của UBND tỉnh Bình Định về việc thu hồi một phần diện tích đất dự án khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch sinh thái Ban Mai của Công ty TNHH Ban Mai tại xã Cát Hải.

- Quyết định số 1406/QĐ-UBND ngày 27/4/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc cho Công ty TNHH Ban Mai thuê đất (bổ sung) để xây dựng Khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch sinh thái Ban Mai tại xã Cát Hải, huyện Phù Cát

- Giấy chứng nhận số CĐ 367313 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 22/8/2016, Số vào sổ cấp GCN: CT04646 và Giấy chứng nhận số ĐĐ 509935 do Sở Tài nguyên và Môi trường cấp ngày 11/10/2023, Số vào sổ cấp GCN: CT18101.

4. Ghi nhận các công trình đã khởi công: Không có.

5. Văn bản pháp lý:

- Quyết định số 6132/QĐ-UBND ngày 30/12/2022 của UBND huyện Phù Cát về việc phê duyệt đề án điều chỉnh Quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 Khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch sinh thái Ban Mai;

- Văn bản số 7936/UBND-VX ngày 25/10/2023 của UBND tỉnh về chủ trương điều chỉnh nội dung dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch sinh thái Ban Mai;

- Quyết định số 4889/QĐ-UBND ngày 28/12/2023 của UBND tỉnh Bình Định về việc phê duyệt kết quả thẩm định Báo cáo đánh giá tác động môi trường Khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch sinh thái Ban Mai của Công ty TNHH Ban Mai tại thôn Chánh Oai, xã Cát Hải, huyện Phù Cát.

- Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch sinh thái Ban Mai, Mã số dự án: 1002408174, chứng nhận lần đầu ngày 19/12/2011, chứng nhận thay đổi lần thứ 5 ngày 26/10/2023.

- Giấy chứng nhận số 92/TD-PCCC ngày 29/3/2024 của Phòng Cảnh sát Phòng cháy chữa cháy và úu nạn cứu hộ - Công an tỉnh Bình Định chứng nhận thẩm duyệt thiết kế về phòng cháy và chữa cháy công trình: Hệ thống cấp nước phòng cháy chữa cháy thuộc Khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch sinh thái Ban Mai.

- Văn bản số 03/SXD-HTKTTĐ ngày 05/01/2024 của Sở Xây dựng Bình Định về việc thông báo kết quả thẩm định Báo cáo nghiên cứu khả thi đầu tư xây dựng dự án: Khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch sinh thái Ban Mai, hạng mục: Công trình giao thông và hạ tầng kỹ thuật

- Văn bản số 1691/UBND-KT ngày 18/8/2023 của UBND huyện Phù Cát về việc thỏa thuận điểm xả nước thải sau hệ thống xử lý của dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch sinh thái Ban Mai.

- Văn bản số 3629/BĐPC-KT ngày 20/7/2023 của Công ty Điện lực Bình Định về việc chủ trương cấp điện cho dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch sinh thái Ban Mai.

- Văn bản số 529/NSNT-KT ngày 10/8/2023 của Trung tâm Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn về việc thỏa thuận đấu nối cấp nước cho dự án Khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch sinh thái Ban Mai tại xã Cát Hải, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

- Quyết định số 01/QĐ-BM/-DAĐT ngày 09/4/2024 của Công ty TNHH Ban Mai về việc phê duyệt dự án: Khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch sinh thái Ban Mai - Địa điểm xây dựng: Thôn Chánh Oai, xã Cát Hải, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

- Quyết định số 01/QĐ-BM/BVTC ngày 09/4/2024 của Công ty TNHH Ban Mai về việc phê duyệt thiết kế xây dựng triển khai sau thiết kế cơ sở (dự án: Khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch sinh thái Ban Mai; hạng mục: Công trình giao thông và hạ tầng kỹ thuật).

- Bản cam kết về việc bảo đảm an toàn cho công trình và công trình lân cận khi xây dựng của Công ty TNHH Ban Mai.

- Biên bản kiểm tra thực địa dự án: Khu nghỉ dưỡng cao cấp và du lịch sinh thái Ban Mai; hạng mục: Công trình giao thông và hạ tầng kỹ thuật; địa điểm: Xã Cát Hải, huyện Phù Cát, tỉnh Bình Định.

6. Chủ đầu tư phải thực hiện đúng theo nội dung cấp phép, các yêu cầu tại trang 11 của Giấy phép xây dựng này và thực hiện các nội dung kiến nghị sau:

- Đề nghị Chủ đầu tư bố trí các giải pháp thi công đảm bảo các yêu cầu sau:

+ Đảm bảo khả năng thoát nước, tránh gây ngập cục bộ cho phạm vi dự án cũng như khu vực bên ngoài dự án;

+ Đảm bảo an toàn, tránh chong lún đối với phần diện tích bên ngoài phạm vi dự án đã được UBND tỉnh cho thuê đất.

+ Đối với móng cầu: Chiều dài cọc được tính toán thiết kế dựa trên tài liệu khảo sát địa chất. Đề nghị chủ đầu tư căn cứ vào kết quả thi công cọc thử để tính toán, lựa chọn chiều dài cọc đại trà cho phù hợp, đảm bảo an toàn công trình.

+ Đối với kết cấu các tuyến kè: Đề nghị Chủ đầu tư khi thực hiện các bước tiếp theo, cần căn cứ vào điều kiện khí tượng, thủy văn, địa chất thực tế tại từng vị trí để đề xuất kết cấu kè, biện pháp thi công phù hợp, đảm bảo an toàn công trình.

- Đề nghị Chủ đầu tư khi triển khai dự án phải đảm bảo phạm vi, ranh giới dự án nằm ngoài phạm vi hành lang bảo vệ bờ biển. Trường hợp ranh giới dự án nằm trong phạm vi hành lang bảo vệ bờ biển thì phải báo cáo cơ quan có thẩm quyền để thực hiện điều chỉnh ranh giới cho phù hợp.

- Các vị trí đầu nối cấp điện, cấp nước, thoát nước thải chỉ là dự kiến nên trường hợp vị trí đầu nối thực tế có sự sai khác với hồ sơ đề nghị cấp phép xây dựng, đề nghị Chủ đầu tư thực hiện các thủ tục cập nhật, điều chỉnh cho phù hợp.

7. Giấy phép này có hiệu lực khởi công xây dựng công trình trong thời hạn 12 tháng kể từ ngày cấp; quá thời hạn trên thì phải đề nghị gia hạn giấy phép xây dựng./.

Nơi nhận:

- Cty TNHH Ban Mai;
- UBND huyện Phù Cát;
- UBND xã Cát Hải;
- Thanh tra Sở Xây dựng;
- Phòng QHKT;
- Lưu: VT, P.HTKT.

GIÁM ĐỐC

Trần Viết Bảo

CHỦ ĐẦU TƯ PHẢI THỰC HIỆN CÁC NỘI DUNG SAU ĐÂY:

1. Phải hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật nếu xâm phạm các quyền hợp pháp của các chủ sở hữu liền kề.
2. Phải thực hiện đúng các quy định của pháp luật về đất đai, về đầu tư xây dựng và Giấy phép xây dựng này.
3. Thực hiện thông báo khởi công xây dựng công trình theo quy định.
4. Xuất trình Giấy phép xây dựng cho cơ quan có thẩm quyền khi được yêu cầu theo quy định của pháp luật và treo biển báo tại địa điểm xây dựng theo quy định.
5. Khi điều chỉnh thiết kế làm thay đổi một trong các nội dung quy định tại khoản 1 Điều 98 Luật Xây dựng năm 2014 thì phải đề nghị điều chỉnh giấy phép xây dựng và chờ quyết định của cơ quan cấp giấy phép.
6. Chủ đầu tư, đơn vị thiết kế, thẩm tra thiết kế và thi công xây dựng công trình hoàn toàn chịu trách nhiệm các vấn đề liên quan đến quản lý chất lượng công trình, an toàn lao động, vệ sinh môi trường, phòng cháy chữa cháy và các quy định có liên quan khác; chịu sự quản lý trực tiếp và kiểm tra của chính quyền địa phương, thanh tra xây dựng; nếu vi phạm trật tự xây dựng sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

ĐIỀU CHỈNH/GIA HẠN GIẤY PHÉP

1. Nội dung điều chỉnh/gia hạn:

2. Thời gian có hiệu lực của giấy phép:

Bình Định, ngày tháng năm.....

GIÁM ĐỐC